

Số: 24 /KH-NTM

Nam Trà My, ngày 31 tháng 08 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành chương trình GDPT;
 - Công văn số 3535/BGDĐT ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm trong chương trình GDPT 2018;
 - Công văn số 5555/BGDĐT ngày 8/10/2014 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng chuyên đề dạy học;
 - Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
 - Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
 - Công văn số 867/SGDĐT – GDTrH&HSSV ngày 20/08/2025 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2025 – 2026 của sở GD&ĐT
- Trường THPT Nam Trà My xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên ngoài

1.1. Thời cơ

Nhà trường được sự lãnh đạo, quan tâm của UBND Thành phố Đà Nẵng, Sở GD&ĐT đối với sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

1.2. Thách thức

Trường THPT Nam Trà My được đặt tại xã Nam Trà My, là một Xã miền núi nghèo. Xuất phát là một địa bàn với điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ dân trí thấp.

- Công nghệ thông tin phát triển mạnh, đòi hỏi hoạt động giáo dục của nhà trường không ngừng đổi mới và phát triển;

- Cơ sở vật chất của trường đang xuống cấp, không đạt chuẩn theo quy định, phòng bộ môn, phòng học vừa thiếu vừa không đảm bảo tiêu chuẩn từ đó chưa

đáp ứng yêu cầu chọn môn học lựa chọn theo đúng năng lực, sở trường của học sinh;

- Chế độ đãi ngộ giáo viên còn thấp nên chưa thể khuyến khích giáo viên toàn tâm, toàn ý cho công tác giảng dạy, nghiên cứu và các hoạt động giáo dục khác ở nhà trường.

- Môi trường xã hội ngày càng phức tạp, tạo ra những tác động tiêu cực trong xã hội ảnh hưởng lớn đến thanh thiếu niên. Một phần không nhỏ học sinh còn thiếu động cơ, mục tiêu cho việc học tập.

2. Môi trường bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Nhà trường đã khẳng định được vị trí trong khối các trường THPT miền núi, tạo được sự tin nhiệm phụ huynh học sinh trong Xã.

- Đội ngũ cán bộ đều đạt chuẩn được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm. Tập thể đoàn kết và có quyết tâm cao trong xây dựng nhà trường lớn mạnh về mọi mặt.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao ngày càng tăng, tình hình phát triển học sinh trên địa bàn khá ổn định và theo chiều hướng tốt, phụ huynh, xã hội ngày càng quan tâm và đầu tư cho vấn đề học tập của học sinh.

- Công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo đang được đẩy mạnh sẽ mở ra cho nhà trường nhiều cơ hội để thúc đẩy sự phát triển về mọi mặt.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: có tầm nhìn khoa học, sáng tạo; xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế; công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới; được cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực sự tin tưởng; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Hội cha mẹ học sinh rất quan tâm đến chất lượng giáo dục của con em. Đa số học sinh chăm ngoan, hứng thú học tập.

2.2. Điểm yếu

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Sự phát triển mạnh của các trang mạng xã hội không lành mạnh, các tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập học đường làm ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình

giáo dục nhân cách cho học sinh.

- Cơ sở vật chất chỉ mới đảm bảo vừa đủ ở mức tối thiểu cho các hoạt động dạy học và giáo dục. Sân chơi, bãi tập thiếu thốn; các nguồn xã hội hóa có nhiều rào cản về thủ tục nên khó vận động và sử dụng.

- Phòng học văn hóa, bộ môn, nhà đa năng còn thiếu, nhà trường phải bố trí học 2 ca nên rất khó khăn trong việc triển khai các hoạt động giáo dục khác.

- Khu nội trú học sinh với 20 phòng ở với sức chứa 240 học sinh, không đáp ứng được nhu cầu thực tế số học sinh là người dân tộc thiểu số nhà xa trường đăng ký ở nội trú hằng năm từ 500-600 em.

Tình hình kinh tế địa phương vùng tuyển sinh khó khăn, phát triển chậm, chủ yếu kinh tế nông nghiệp, điều kiện học tập của một bộ phận học sinh còn hạn chế, nhất là học sinh thuộc diện gia đình chính sách, học sinh hộ nghèo, học sinh là người DTTS các xã đặc biệt khó khăn.

Chất lượng học sinh đầu vào còn thấp, một số học sinh còn ỷ lại, chưa có động cơ đúng đắn trong việc học tập và rèn luyện.

III. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

- Nâng cao năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình giáo dục cho CBQL, giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng tinh giảm, gắn với đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng quy trình, có sự đồng thuận cao, nâng cao chất lượng giáo dục

- Trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện tổ chức hoạt động giáo dục, hoạt động dạy học;

- Việc xây dựng và quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường cần đảm bảo yêu cầu, tăng cường năng lực thực hành, vận dụng kiến thức; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật...

- Đảm bảo tính logic của mạch kiến thức và tính thống nhất giữa các môn học và các hoạt động giáo dục; phù hợp, khả thi với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tổng thời lượng của các môn học và các hoạt động giáo dục; số bài thực hành, số điểm kiểm tra (gồm cả kiểm tra nội dung thực hành) không ít hơn thời lượng quy định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (ít nhất 35 tuần và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục theo khung thời gian 35 tuần thực học đối với cấp THPT).

TAO
: LƯƠNG
: ĐC MỚI
TRÀ

- Dạy học theo chương trình GDPT 2018 ở cả 03 khối lớp. Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục với khung chương trình dạy học 35 tuần thực học. Dạy học xen kẽ sáng, chiều giữa các khối lớp, một ngày không quá 08 tiết, không quá 06 buổi học/tuần.

- Tiếp tục thực hiện và vận dụng sáng tạo, hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng đại trà, đẩy mạnh chất lượng giáo dục mũi nhọn; nâng cao chất lượng kiểm tra đánh giá định kỳ, đẩy mạnh cải thiện chất lượng từng bộ môn và điểm các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

- Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục nhằm phát triển năng lực và phẩm chất học sinh phù hợp thực tế nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh; làm tốt việc xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác xã hội và tư vấn tâm lý học đường; công tác quản lý nền nếp sinh hoạt và nấu ăn cho học sinh ở khu nội trú.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; thực hiện đảm bảo các chế độ chính sách cho học sinh và giáo viên đang học tập và công tác tại trường.

- Chú trọng phát triển chất lượng đội ngũ nhà giáo có chuyên môn tốt, là những tấm gương sáng về đạo đức và sáng tạo, tích cực nghiên cứu, tìm tòi các phương pháp dạy học tích cực.

- Chú trọng cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm bổ sung, sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học; đảm bảo công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng nhà trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và dạy học, tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh và cải cách hành chính.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, công an và các cơ quan ban ngành liên quan, phụ huynh học sinh nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, bảo đảm sức khỏe, an toàn cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý học tập và làm việc tại trường.

IV. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Sứ mạng: Xây dựng môi trường học tập thân thiện, nền nếp, kỷ cương, chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, phẩm chất, khả năng sáng tạo của bản thân, biết ứng xử văn hóa, giao tiếp văn minh lịch sự và thích ứng với sự phát triển của xã hội để trở thành những công dân tốt.

Tầm nhìn: Xây dựng nhà trường có uy tín, chất lượng; Là nơi cha mẹ học



sinh luôn tin tưởng lựa chọn để con em mình học tập, rèn luyện; Là nơi đào tạo học sinh thành những con người sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hòa nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên phát huy truyền thống hiếu học; Là nơi giáo viên luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công với khát vọng được cống hiến.

Giá trị cốt lõi: Tự chủ - Hợp tác – Sáng tạo

Kế hoạch chiến lược: Xây dựng lực lượng sư phạm vững chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt trong giao tiếp, có tâm huyết với nghề, yêu mến ngôi trường mình đang công tác và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường.

Nâng cao chất lượng học tập và hiệu quả học tập của học sinh trên các mặt “Đức – Trí – Thể – Mỹ”; giáo dục học sinh các đức tính: trung thực, tự tin, có khát vọng vươn lên, nhạy bén thích nghi với môi trường; biết tôn trọng, biết lắng nghe và bày tỏ chính kiến của mình.

Xây dựng môi trường sư phạm hiện đại, có đầy đủ cơ sở vật chất để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh; tạo lập môi trường thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường và phụ huynh học sinh.

Mục tiêu cơ bản:

- Trang bị cho học sinh các kiến thức về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội. Chú trọng năng lực vận dụng kiến thức khoa học để giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng nhu cầu cuộc sống hiện tại và tương lai một cách linh hoạt.

- Tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa nghệ thuật và các hoạt động khác để phát huy tối đa năng khiếu và năng lực của từng cá nhân học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục, dạy kỹ năng sống, giá trị sống, các hoạt động giáo dục theo chủ đề để hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh.

- Phối hợp các hoạt động giáo dục và đào tạo của Nhà trường nhằm làm cho học sinh tốt nghiệp phổ thông có năng lực tự học, năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, biết cảm thụ cái đẹp, sáng tạo, dám nghĩ dám làm và giao tiếp thuyết phục.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với học sinh:

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh. Tham gia tích cực các hoạt động xã hội;

- Đối với học sinh lớp 10, định hướng chọn môn học lựa chọn phù hợp với năng lực của bản thân;

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc

biệt là nâng cao chất lượng tỷ lệ thi tốt nghiệp THPT năm 2026;

- Kết quả đạt được cuối năm học 2025 – 2026:

+ Kết quả rèn luyện của học sinh: Tốt 80%; Mức Khá 18%; Mức Đạt: 2%;
Mức Chưa đạt: 0%.

+ Kết quả học tập của học sinh: Tốt và khá ít nhất 80%; Mức Đạt ít nhất: 15%;

+ Tốt nghiệp THPT: 95% trở lên; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp.

+ Có 40% trên tổng số HS dự thi đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh và các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức.

+ Duy trì sĩ số: 90% trở lên

+ Tỷ lệ học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm: 100%.

+ 100% học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động nhân đạo.

2.2. Chỉ tiêu đối với giáo viên

- 100% GV-CBCNV có lập trường tư tưởng vững vàng, đạo đức tác phong mẫu mực.

- 100% CB-GV-NV tham gia đầy đủ các buổi học chính trị, nghe thời sự, nắm bắt đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của ngành.

- 100% CBQL, GV, NV và người lao động không vi phạm pháp luật.

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

- Tư vấn, định hướng học sinh chọn môn thi TN THPT từ năm 2026 theo đúng năng lực của bản thân;

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, nêu cao tinh thần tự học để nâng cao trình độ chuyên môn;

- 100% giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Tham gia tốt các Hội thi, cuộc thi cấp trường, cấp thành phố

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ, tăng cường kỷ cương, trách nhiệm của nhà giáo, người lao động. Ứng xử có văn hoá trong nhà trường;

+ Công tác chuyên môn:

- 100% Giáo viên thực hiện đúng kế hoạch giáo dục, không cắt xén chương trình, thực hiện đúng theo kế hoạch giáo dục của tổ đã được tổ thống nhất được nhà trường phê duyệt.

- 100% Giáo viên thực hiện đúng quy chế chuyên môn, đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, ra vào lớp đúng giờ, thực hiện đầy đủ các qui định kiểm



tra, chấm bài, cho điểm (theo quy định đã thống nhất của tổ).

- Tham gia đầy đủ các lần sinh hoạt chuyên môn trong cụm tổ chức và các yêu cầu do trường đăng cai yêu cầu.

- 100% giáo viên biết sử dụng máy tính trong giảng dạy, internet để điều hành công việc qua phần mềm Opffice, Zalo và thực hiện thống kê, nhập điểm, điểm danh, gửi thông tin học tập cho cha mẹ học sinh qua phần mềm VNEDU.

- 100% giáo viên biết soạn giảng bằng giáo án điện tử trong các tiết dạy lên lớp có thể.

-100% các môn thi học sinh giỏi 12 (môn trắc nghiệm) tổ chức ôn tập, bồi dưỡng ôn thi học sinh giỏi qua phần mềm trắc nghiệm online.

- 100% giáo viên thực hiện đúng quy định về dạy thêm, học thêm;

2.3. Chỉ tiêu đối với tổ chuyên môn

- Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn để trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, cập nhật các phương pháp dạy học mới, hiện đại.

- Khuyến khích giáo viên tham gia các khóa học nâng cao nghiệp vụ, bồi dưỡng chuyên môn do các cơ quan giáo dục tổ chức.

- Phân công công việc rõ ràng cho từng giáo viên, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với năng lực của từng người.

- Thu thập phản hồi từ học sinh và phụ huynh để đánh giá chất lượng dạy học, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với nhu cầu thực tế.

-Thường xuyên báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ với ban giám hiệu để kịp thời có những điều chỉnh, chỉ đạo sát sao.

- 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ, có ít nhất 01 tổ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Mỗi bộ môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ít nhất 1 lần/học kỳ.

- Mỗi tổ chuyên môn có 02 chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học trong năm học.

- Kiểm tra hoạt động sư phạm ít nhất 25% giáo viên.

2.4. Đối với tổ văn phòng:

- Đảm bảo công tác văn thư, lưu trữ hồ sơ, sổ sách giáo dục được thực hiện đầy đủ, chính xác và kịp thời theo Kế hoạch số 584/KH-SGDĐT ngày 13/08/2025 của Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng về công tác Văn thư, lưu trữ 6 tháng cuối năm 2025.

- Hỗ trợ ban giám hiệu trong việc xây dựng và triển khai các kế hoạch giáo dục, cập nhật thông tin về kế hoạch và tiến độ cho các tổ chuyên môn.

- Ứng dụng các phần mềm quản lý giáo dục để lưu trữ dữ liệu học sinh, quản lý kết quả học tập, và hỗ trợ công tác báo cáo nhanh chóng, chính xác.

- Xây dựng và quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu của nhà trường một cách khoa học, an toàn.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị, bổ sung mua sắm sách, tài liệu tham khảo, thiết bị đồ dùng dạy học theo quy định;

- Phối hợp với các tổ chuyên môn để tổ chức và hỗ trợ công tác thi cử, sự kiện học tập, hội thảo, và các hoạt động giáo dục khác.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, phòng ốc, và các tài liệu cần thiết cho các hoạt động giáo dục trong và ngoài lớp học.

- Đảm bảo việc giải quyết các chế độ, chính sách cho giáo viên và học sinh như học bổng, hỗ trợ học phí, khen thưởng, kỷ luật... được thực hiện đúng quy định và minh bạch.

- Hỗ trợ các thủ tục hành chính liên quan đến việc cấp phát học bạ, bằng tốt nghiệp, và các giấy tờ quan trọng khác.

- Thiết lập hệ thống tiếp nhận và giải quyết các vấn đề hành chính của học sinh và phụ huynh, đảm bảo dịch vụ nhanh chóng, thân thiện và chính xác.

- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, ban giám hiệu để theo dõi tình hình học tập và hạnh kiểm của học sinh, từ đó kịp thời hỗ trợ.

- Theo dõi và quản lý tài sản, thiết bị dạy học, đảm bảo cơ sở vật chất luôn ở tình trạng tốt, đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập.

- Hỗ trợ bảo trì, sửa chữa thiết bị kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản của nhà trường.

- Đảm bảo quy trình làm việc của tổ văn phòng được thực hiện theo chuẩn mực chuyên nghiệp, đúng quy định pháp luật, thân thiện và hợp tác với các đơn vị khác trong trường.

- Khuyến khích cán bộ văn phòng nâng cao năng lực, tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ, phát triển kỹ năng quản lý và sử dụng công nghệ.

- Hỗ trợ trong việc quảng bá hình ảnh nhà trường, cập nhật thông tin kịp thời trên các kênh truyền thông của trường như website, bảng tin, mạng xã hội.

2.5. Đối với đoàn thể và tổ chức khác

2.5.1. Đoàn trường

- Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức, chú trọng truyền cảm hứng, lòng nhiệt huyết cho tuổi trẻ; tăng cường công tác quản lý nề nếp, giáo dục đoàn viên thanh niên học sinh, phát huy tính sáng tạo, năng động của tuổi trẻ; tổ chức các hoạt động bổ ích, thu hút đoàn viên thanh niên tham gia,



qua đó tăng cường rèn luyện kỹ năng sống; chú ý đến các hoạt động nhằm giáo dục học sinh thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Trường học hạnh phúc”.

- Tạo nhiều sân chơi thu hút đông đảo học sinh tham gia, như hoạt động ngoại khoá, thể dục thể thao trong nhà trường. Tổ chức các tốt các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm trong năm học. Tổ chức các đợt thi đua chào mừng các ngày lễ, các ngày kỷ niệm như: 20/11, 22/12, 9/1, 3/2, 26/3, 30/4, 19/5 ... thông qua các đợt phát động tuần học tốt, các Hội thi, các giải thể thao học sinh...

- Tổ chức HKPD cấp trường;

- Tổ chức kiểm tra, quản lý tốt nề nếp học sinh trong và ngoài nhà trường. Phối hợp với các tổ chức Đoàn cấp trên thực hiện tốt các phong trào hoạt động của tuổi trẻ. Truyền thông tốt về những hoạt động của trường;

- Tiếp tục triển khai chương trình hành động thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong học sinh; phát động mỗi chi đoàn lớp, mỗi đoàn viên xây dựng công trình, việc làm theo lời Bác và thực hiện có hiệu quả trong năm học;

- Tăng cường các hoạt động giáo dục pháp luật cho Đoàn viên - học sinh bằng nhiều hình thức để từ đó hình thành lối sống thực hiện nghiêm túc theo Hiến pháp và Pháp luật. Đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy trong học sinh. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội, kỹ năng tự bảo vệ bản thân;

- Đăng ký phân việc tháng thanh niên. Thực hiện công trình Thanh niên (03/2025);

- Tổ chức Lễ tri ân và trưởng thành cho HS khối 12;

- Xây dựng những giải pháp và tiến trình cụ thể để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi đoàn, hoạt động của các Câu lạc bộ - Đội nhóm; đẩy mạnh công tác bồi dưỡng Đoàn viên tư tú và giới thiệu bồi dưỡng để phát triển Đảng trong học sinh. Giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Chi bộ xem xét giới thiệu tham gia học cảm tình Đảng và làm công tác phát triển Đảng cho học sinh.

- Phần đầu cuối năm được công nhận Đoàn trường xuất sắc cấp thành phố.

- Chi đoàn giáo viên: Tổ chức tốt các hoạt động hỗ trợ hoạt động giáo dục cho giáo viên và học tập cho học sinh. Duy trì hoạt động các Câu lạc bộ. Tiếp tục tổ chức các hội thảo, sinh hoạt chuyên môn cho giáo viên toàn trường. Tổ chức tổ kế hoạch “Tiếng trống học đêm” ngay từ đầu năm học.

2.5.2. Ban đại diện CMHS trường

- Tổ chức tốt Hội nghị cha mẹ học sinh năm học 2025 - 2026 ở tất cả các khối lớp theo đúng hướng dẫn;

- Tranh thủ sự đồng thuận, ủng hộ, tài trợ của Ban đại diện CMHS và các



phụ huynh để chăm lo động viên khen thưởng học sinh có thành tích cao trong học tập, các cuộc thi học sinh giỏi, cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp thành phố, phong trào văn thể mỹ, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh vượt khó trong học tập;

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

- Kêu gọi sự tham gia đóng góp ý kiến của phụ huynh trong công tác xây dựng nhà trường, giáo dục học sinh, bảo đảm giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội.

2.5.3. Đối với Chi hội khuyến học, Hội Chữ thập đỏ:

Tạo điều kiện để các tổ chức phát huy tốt vai trò động viên, khích lệ, nhân đạo từ thiện, chăm sóc học sinh trong nhà trường.

2.5.4. Công tác xã hội hóa

- Tích cực tuyên truyền việc thực hiện các chính sách, chủ trương của Đảng, nhà nước về thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục;

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung tài trợ theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn tài trợ, của phụ huynh, các mạnh thường quân, cựu học sinh, các tổ chức xã hội, đoàn thể để chăm lo cho học sinh, học sinh chăm ngoan có hoàn cảnh khó khăn nỗ lực vượt khó trong học tập.

2.6. Đối với tập thể nhà trường

- Thực hiện tốt chủ đề năm học **2025 - 2026** ;

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đổi mới và nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác quản lý giáo dục. Tiếp tục quy hoạch công tác tổ chức, cán bộ, phát triển đội ngũ. Bổ sung thiết bị, hoá chất... thực hiện đổi mới PPDH để thực hiện tốt CTGDPT 2018. Hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THPT;

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, UDCNTT trong công tác quản trị nhà trường;

- Tạo môi đoàn kết thống nhất trong tập thể Hội đồng Sư phạm. Lãnh đạo nhà trường thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra đánh giá viên chức, người lao động, học sinh...;

- Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng;

- Cuối năm 2025: Chi bộ: **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.**

- Năm học 2025 - 2026: được UBND Thành phố công nhận "**Tập thể**

Lao động xuất sắc”.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình GDPT

1.1. Cơ sở vật chất:

- Xây dựng kế hoạch quản lý CSVC - thiết bị, tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng thời gian, đúng mục đích, yêu cầu của kế hoạch; Quản lý việc sử dụng CSVC, thiết bị theo quy định của nhà nước và của ngành; Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện của các bộ phận, cá nhân.

- Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa tài sản kịp thời phục vụ công tác giảng dạy, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của nhà trường.

- Kiểm tra, tu bổ, sửa chữa và mua sắm thường xuyên các thiết bị đáp ứng mọi hoạt động trong công tác giảng dạy CTGDPT 2018 trong năm học 2025 - 2026 góp phần thực hiện đổi mới phương pháp học tập, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường:

- Tăng cường đầu tư, mua sắm và sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học, đầu tư mua sắm trang thiết bị cho các phòng học bộ môn (hiện tại thiết bị xuống cấp và hư hỏng nhiều).

- Nâng cấp (làm lại) website của trường

- Xây dựng Ban phòng chống bão, lụt; Chủ động có kế hoạch phòng chống bão, lụt nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng cho cán bộ giáo viên, học sinh và tài sản của nhà trường.

- Các hạng mục cụ thể:

TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	12	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	122	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	4	-

ĐẢNG
CỘNG
HÒA
VIỆT
NAM

6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn).	0	-
7	Bình quân lớp/phòng học	2	-
8	Bình quân học sinh/lớp	46	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m ²)	18516	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	1000	
VI	Tổng diện tích các phòng (m ²)	1150	
1	Diện tích phòng học (m ²)	670	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	350	
3	Diện tích thư viện (m ²)		
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)		
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (bộ)		3 bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định	30	
1.1	Khối lớp 10	30	
1.2	Khối lớp 11	0	
1.3	Khối lớp 12	0	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định	30	
2.1	Khối lớp 10	10	
2.2	Khối lớp 11	10	
2.3	Khối lớp 12	10	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)	00	
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	50	



IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác				Số thiết bị/lớp	
1	Ti vi			14		
2	Cát xét			0		
3	Đầu Video/đầu đĩa			2		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể			0		
5	Âm thanh (bộ)			04		
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng				Số thiết bị/lớp	
1	Ti vi			14		
2	Cassette			0		
3	Đầu Video/đầu đĩa			0		
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể			0		
5	Âm thanh (bộ)			04		
X	Nhà bếp			1		
XI	Nhà ăn			1		
XII	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m2/học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	02	0	0		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	1		
	Nội dung			Có	Không	
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh			x		
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)			x		
XVII	Kết nối internet			x		
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường			x		
XIX	Tường rào xây			x		

HỒ ĐỨC VY

1.2. Đội ngũ:

a) Ban Giám hiệu

03 người. Trong đó: Hiệu trưởng: 01, Phó Hiệu trưởng: 02

b) Tổ chuyên môn:

- 02 tổ chuyên môn:

+ Tổ chuyên môn số 1: Các môn Toán, Tin, Sinh học, Lịch sử, Hóa học, GDKTPL;

+ Tổ chuyên môn số 2: Các môn Văn, Vật lí, Tiếng anh, Địa lí, GDTC, GDQPAN

- 01 tổ Văn phòng.

c) Giáo viên

TT	Thành phần	Tổng	Nữ	Đảng viên	HĐ XD thời hạn	HĐ thính giảng	Trình độ chuyên môn			
							Thạc sỹ	ĐH	CĐ	Khác
	Giáo viên	40	25	18	6	1	0	40	0	0
	Toán	7	3	4	1	0	0	7	0	0
	Toán - tin	1	0	0	0	0	0	1	0	0
	Vật lí- CN	1	1	0	1	0	0	1	0	0
	Hoá học	2	2	1	0	1	0	1	0	0
	Sinh học	1	1	0	0	0	0	1	0	0
	Tin học	1	1	0	0	0	0	1	0	0
	Ngữ Văn	6	5	3	0	0	0	6	0	0
	Tiếng Anh	5	5	1	1	0	0	5	0	0
	Lịch sử	4	3	1	0	0	0	4	0	0
	Địa lí	5	3	1	1	0	0	5	0	0
	GDKT- PL	4	2	1	2	0	0	4	0	0
	GDTC	3	0	3	0	0	0	3	0	0

	GDQP	1	0	0				1		
	Âm nhạc	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Mỹ thuật	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	HĐTN - HN	0	0	0	0	0	0	0	0	0

d) Nhân viên

	Nhân viên	6	5	1	3	3	0	2	0	4
	Kế toán	1	1	0	1	0	0	1	0	0
	Văn thư	1	1	1	1	0	0	1	0	0
	Giáo vụ	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Thư viện	1	1	0	0	0	0	0	1	0
	Quản trị công sở	1	0	0	0	0	0	0	1	0
	Thiết bị	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Bảo vệ	2	0	0	1	0	0	0	0	1
	Phục vụ	1	1	0	1	0	0	0	0	1

1.3. Thiết bị dạy học, học liệu:

- Các nhóm bộ môn tiếp tục rà soát đăng ký mua bổ sung thiết bị dạy học phục vụ giảng dạy chương trình GDPT 2018 năm học 2025 - 2026.

- Thực hiện mua sắm bổ sung sách giáo khoa chương trình GDPT 2018.

- Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được trang cấp; xây dựng quy chế, kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học đảm bảo gắn rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc mượn trả, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên. Đối với các thiết bị đã hết hạn sử dụng hoặc hỏng không còn sử dụng, đề xuất thanh lý, tiêu hủy theo quy định.

- Phát huy hết công suất, tần suất sử dụng thiết bị hiện có, không để tình trạng có thiết bị dạy học, giáo viên không sử dụng hoặc học sinh không được mượn để sử dụng. Khai thác, sử dụng triệt để màn hình tương tác, ti vi tại các phòng học, thiết bị thực hành, thí nghiệm, video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử để thay thế học liệu, thiết bị truyền thống, khắc phục khó khăn

về cơ sở vật chất của đơn vị (lưu ý: sử dụng các hình ảnh, tư liệu trên mạng Internet phải bảo đảm tính chính xác, hợp pháp). Hằng năm, tổ chuyên môn thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tranh, ảnh, đồ dùng thiết bị được trang cấp; đề xuất, kiến nghị về chất lượng, nhu cầu các thiết bị dạy học thực hiện trong năm học.

-Bố trí nguồn ngân sách được cấp để mua sắm bổ sung thiết bị dạy học.

2. Tổ chức thực hiện Chương trình GDPT đảm bảo hiệu quả, chất lượng

2.1. Xây dựng các tổ hợp lựa chọn các môn học và các chuyên đề học tập lựa chọn (đối với THPT), tổ chức cho học sinh lựa chọn, phân chia lớp

Trong tình hình đội ngũ viên chức của trường hiện có và thực trạng CSVC phục vụ cho việc tổ chức dạy, học và các hoạt động giáo dục, chất lượng tuyển sinh lớp 10 THPT, Nhà trường tiếp tục tổ chức dạy học ổn định các lớp 11, 12 theo những tổ hợp môn học lựa chọn cụm chuyên đề các năm học trước, đồng thời xây dựng các tổ hợp môn học lựa chọn, cụm chuyên đề cho học sinh lớp 10 năm học 2025 - 2026.

2.1.1. Công tác tư vấn, hướng dẫn học sinh lớp 10 chọn tổ hợp môn học lựa chọn:

- Sau khi có Quyết định trúng tuyển vào lớp 10 THPT Nam Trà My, năm học 2025 - 2026 (Quyết định số 514/QĐ-SGDĐT, ngày 08/08/2025), lãnh đạo trường tổ chức tập trung học sinh để tư vấn chọn tổ hợp môn học lựa chọn và cụm chuyên đề, trên cơ sở năng lực của học sinh và định hướng nghề nghiệp.

Trường xây dựng 3 nhóm lớp:

Nhóm lớp	Nhóm 4 môn học lựa chọn	Nhóm Chuyên đề lựa chọn
1	GDKTPL, Địa lí, Vật lý, Hóa học,	Ngữ văn, Địa lí, Toán
2	GDKTPL, Địa lí, Vật lý, Tin học,	Ngữ văn, Địa lí, Toán
3	GDKTPL, Địa lí, Hóa học, Tin học	Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử

Mỗi học sinh được đăng ký 2 nguyện vọng (NV1, NV2).

- Tổng số học sinh lớp 10: 497 (10 lớp).

2.1.2. Kết quả lựa chọn môn học và cụm chuyên đề: Phụ lục 1

2.2. Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018, kiên trì mục tiêu giáo dục là



giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ. Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện nghiêm túc công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2.2.1. Chương trình học tập tất cả các lớp

Năm học 2025 - 2026 trường THPT Nam Trà My có 24 lớp (lớp 10: 10, lớp 11: 8, lớp 12: 6).

Nội dung giáo dục		Số tiết mỗi khối lớp		
		Tổng	HK1	HK2
Môn học/ Hoạt động giáo dục bắt buộc	1. Ngữ văn	105	54	51
	2. Toán	105	54	51
	3. Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh-hệ 7 năm)	105	54	51
	4. Lịch sử	52	K10:16; K11, 12: 36	K10:36; K11, 12: 16
	5. Giáo dục thể chất	70	36	34
	6. Giáo dục quốc phòng và an ninh	35	18	17
	7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	54	51
	8. Giáo dục địa phương	35	18	17
Môn học lựa chọn	9. Địa lí	70	36	34
	10. Giáo dục kinh tế và pháp luật	70	36	34
	11. Vật lí	70	36	34
	12. Hóa học	70	36	34
	13. Sinh học	70	36	34



	14. Công nghệ	70	36	34
	15. Tin học	70	36	34
	16. Âm nhạc	70	36	34
	17. Mỹ thuật	70	36	34
Chuyên đề học tập	Cụm chuyên đề học tập	105	54	51
Môn học tự chọn (chưa có GV)	18. Tiếng dân tộc thiểu số	0		
	19. Ngoại ngữ 2	0		
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn tự chọn)		997	504	493
Số tiết học trung bình/tuần		28,5		

Theo đó hoạt động dạy học ở các lớp thực hiện như sau:

- Học kỳ 1: 18 tuần thực học, kết thúc học kỳ I trước ngày 18/01/2026;
- Học kỳ 2: 17 tuần thực học, hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2025.

+ Kiểm tra giữa kỳ 1: Từ tuần 8 đến tuần 9.

+ Kiểm tra giữa kỳ 2: Từ tuần 26 đến tuần 27.

Kiểm tra cuối kỳ theo công văn hướng dẫn của Sở GDĐT.

Mỗi lớp: học 6 buổi/ tuần, mỗi buổi không quá 5 tiết, mỗi tiết không quá 45 phút.

Các môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Giáo dục thể chất dạy trái buổi.

- Môn tự chọn Ngoại ngữ 2: không chọn vì không có giáo viên.

2.2.2. Kế hoạch dạy học Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục địa phương

a) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mỗi khối được bố trí 01 tiết chính khóa mỗi tuần cho GVCN phụ trách hoạt động sinh hoạt lớp; 01 tiết sinh hoạt dưới cờ giao cho Ban giám hiệu, Bí thư đoàn, Phó bí thư đoàn tổ chức và 01 tiết sẽ ở phần chủ đề hoạt động riêng được tổ chức trái buổi hoặc vào ngày cuối tuần. *Phụ lục 2*

b) Nội dung giáo dục địa phương được phân vào dạy học chính khóa theo TKB; *Phụ lục 3*

Các hoạt động do Nhóm Sử- Địa-GDKTPL phối hợp với Ban tư vấn học đường, Đoàn trường và các GVCN thực hiện, đảm bảo nội dung sinh hoạt tập thể hàng tuần và hàng tháng;

Thực hiện các nội dung chuyên đề giảng dạy tích hợp, mời các cơ quan chuyên trách báo cáo hàng tháng (công an, trung tâm y tế, các chuyên gia tư vấn,...).

Nhà trường tổ chức các chương trình ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường cho học sinh trong 2 đợt: giữa HKI và giữa HKII.

100% học sinh nhà trường tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa.

100% học sinh đều tham gia học tập và kiểm tra giáo dục trải nghiệm - hướng nghiệp, giáo dục địa phương.

- Tổ chức triển khai chương trình Giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khối 12 tổ chức nhiều buổi tư vấn cho học sinh, tổ chức buổi giao lưu với các em cựu học sinh của trường là sinh viên các trường Đại học hoặc đã tốt nghiệp ĐH có công việc làm tốt và điều kiện phát triển năng lực cá nhân. Thực hiện đầy đủ các chuyên đề giáo dục trải nghiệm - hướng nghiệp trong các tiết được phân công;

- Giáo dục ý thức khởi nghiệp, ý thức phụng sự Tổ quốc, Nhân dân trong học sinh. Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh nhà trường.

2.2.3. Giáo dục hòa nhập, khuyết tật

Thực hiện đúng quy định về giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (HSKT) theo quy định¹

- Đảm bảo công bằng, tạo môi trường tốt, cơ hội tốt để cho học sinh tham gia các hoạt động tại Trường bao gồm hoạt động học tập, sinh hoạt, vui chơi, dã ngoại,...

- Các giáo viên dạy hòa nhập học sinh khuyết tật phải thường xuyên học hỏi, tìm tòi nghiên cứu đưa ra những biện pháp giáo dục phù hợp, tổng kết kinh nghiệm để đưa ra giải pháp tốt cho học sinh khuyết tật;

- Thường xuyên giáo dục các học sinh trong trường, trong lớp thể hiện tình cảm yêu thương, giúp đỡ bạn, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh;

- Sắp xếp lớp học sinh diện hòa nhập và đánh giá kết quả theo quy định. Vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau phổ thông;

¹ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐ-TBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể;

- GVCN và giáo viên bộ môn các lớp có HSKT phối hợp xây dựng kế hoạch giáo dục, giáo án, thực hiện chương trình phù hợp với học sinh khuyết tật; có sự quan tâm đặc biệt, hỗ trợ để các em thực hiện tốt nhiệm vụ học tập; việc đánh giá kết quả giáo dục của học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc đồng viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học, thực hiện đúng quy định về đánh giá đối với HSKT².

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục khác theo hướng dẫn của Sở, Bộ GDĐT.

2.2.4. Khung thời gian hoạt động trong ngày

- Buổi sáng vào lớp lúc 6 giờ 45 phút, giải lao từ 9 giờ 25 phút đến 9 giờ 35 phút, ra về lúc 11 giờ 15 phút.

- Buổi chiều vào lớp lúc 12 giờ 45 phút, giải lao từ 15 giờ 25 phút đến 15 giờ 35 phút ra về lúc 17 giờ 15 phút.

2.3. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp dạy học; sử dụng các phần mềm mô phỏng để sử dụng quá trình nghiên cứu, thí nghiệm, vận dụng của học sinh;

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có;

- Giáo viên tăng cường việc dự giờ (thông qua tiết dạy nghiên cứu bài học, thi đua tiết dạy tốt...) để chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm về phương pháp dạy học.

- Tổ chức thao giảng tổ nhằm tạo điều kiện cho giáo viên từng bộ môn thể hiện năng lực công tác và chia sẻ, lan tỏa tinh thần thi đua dạy tốt, các phương pháp dạy học tích cực.



- Tổ chức hội nghị tổ chuyên môn theo nội dung chuyên môn đặc thù từng tổ, hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động tổ. Nội dung hội nghị tập trung công tác nâng cao chất lượng dạy học, kiểm tra đánh giá, định hướng ôn tập và cải thiện điểm thi TN THPT năm 2026...

- Trường tổ chức tập huấn công tác chuyên môn đến toàn thể giáo viên phù hợp tình hình thực tế năm học. Nội dung tập huấn xuất phát nhu cầu công tác giáo dục tại trường; tập huấn các nội dung đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT tập huấn cho CBQL và giáo viên cốt cán.

- Tiếp tục triển khai thực giáo dục STEM trong giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp. Tăng cường tổ chức các hoạt động tham quan, học tập tại bảo tàng và các di tích lịch sử, danh thắng tại địa phương.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.4. Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 10, 11, 12 theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT và bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, trong đó:

2.4.1. Đánh giá thường xuyên

Đánh giá qua các hoạt động trên lớp, qua hồ sơ học tập; qua kết quả thực hiện dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, qua kết quả thực hành, thí nghiệm; qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) của học sinh trong thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra được quy định trong CT GDPT hiện hành trên nguyên tắc khách quan, công bằng, công khai. Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy



học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc nhận xét, đánh giá học sinh cần chú trọng vào tiêu chí “sự tiến bộ” của học sinh.

2.4.2. Đánh giá định kì

Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kì đúng theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT Quảng Nam đảm bảo các yêu cầu:

- Đối với kiểm tra giữa kì

+ Dự kiến kiểm tra vào tuần 8 và tuần 9 của HKI; tuần 26 và tuần 27 của học Kỳ II.

+ Hình thức tổ chức kiểm tra: Kiểm tra chung theo khối và theo lịch kiểm tra chung của nhà trường.

+ Nội dung, hình thức đề kiểm tra, mức độ nhận thức và thời gian làm bài: theo đúng hướng dẫn của Sở GD & ĐT Quảng Nam về việc Hướng dẫn tổ chức kiểm tra giữa kì năm học 2024-2025.

+ Ra đề: Tổ chuyên môn xây dựng ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra cho từng khối lớp, tổ chức họp phân tích ma trận đảm bảo tính chính xác, đồng đều giữa các mã đề trong cùng một khối lớp. Tổ trưởng chuyên môn phân công GV ra đề, phản biện đề và yêu cầu giáo viên được phân công dựa trên ma trận, bảng đặc tả đề đã xây dựng, ra đề kiểm tra chung cho mỗi khối. Tổ trưởng chịu trách nhiệm duyệt đề. Giáo viên được phân công ra đề, phản biện đề và Tổ trưởng phải cam kết bảo mật đề thi theo qui định.

+ Chấm bài: Bài kiểm tra được tổ chức chấm tập trung tại trường. Bài tự luận được làm phách trước khi chấm và chấm theo phòng theo phân công. Tổ trưởng chuyên môn là tổ trưởng tổ chấm, giáo viên trong tổ là thành viên của tổ chấm.

- Đối với kiểm tra cuối kì

+ Dự kiến kiểm tra vào tuần 16 và tuần 17 của HKI, tuần 33 và 34 của KHII.

+ Hình thức tổ chức kiểm tra: Kiểm tra chung theo khối và theo lịch kiểm tra chung của nhà trường.

+ Nội dung, hình thức đề kiểm tra, mức độ nhận thức và thời gian làm bài: theo đúng hướng dẫn của Sở GDĐT.

+ Ra đề: các môn do trường ra đề theo Quyết định của Hiệu trưởng và ra đề chung toàn trường cho mỗi khối lớp. Tổ chuyên môn họp thống nhất ma trận đề kiểm tra, đặc tả đề kiểm tra đúng quy định. Nhà trường phân công giáo viên ra

đề và phản biện đề. Giáo viên ra đề căn cứ ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra đã được phê duyệt trước khi làm đề. TTCM duyệt nội dung, cấu trúc, ma trận và đặc tả đề kiểm tra trước khi ra đề. Giáo viên được phân công ra đề, phản biện đề phải cam kết bảo mật đề thi theo qui định.

+ In sao đề: Nhà trường thành lập Ban sao in đề và thực hiện việc sao in đề kiểm tra tại trường đảm bảo an toàn, bảo mật theo quy định.

+ Chấm bài: Bài kiểm tra được tổ chức chấm tập trung tại trường. Bài tự luận được làm phách trước khi chấm và chấm theo phòng theo phân công. Tổ trưởng chuyên môn là tổ trưởng tổ chấm, giáo viên trong tổ là thành viên của tổ chấm.

- Đối với cụm chuyên đề học tập, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá theo từng chuyên đề học tập dựa theo kế hoạch giáo dục của giáo viên, trong đó chọn kết quả của 01 (một) lần kiểm tra, đánh giá làm kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập. Kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập của môn học được tính là kết quả của 01 (một) lần đánh giá thường xuyên của môn học đó và ghi vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học).

2.5. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp

2.5.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Tổ chức thi Học sinh giỏi đối với học sinh khối 12 vào tháng 11 năm 2025.
- Thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp thành phố năm học 2025-2026 (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí)

2.5.2. Phụ đạo học sinh yếu:

Giao cho Chi đoàn giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức phụ đạo học sinh yếu, kém đặc biệt là học sinh DTTS khối 12 trong chương trình “tiếng trống học đêm”.

2.5.3. Ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp

- Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng nội dung ôn thi tốt nghiệp THPT 2026 theo từng giai đoạn và nộp cho PHT chuyên môn phê duyệt.

- Nội dung ôn thi tốt nghiệp sau khi đã được phê duyệt sẽ được công bố cho học sinh khối 12 dùng để ôn tập và giáo viên bộ môn sử dụng nội dung này tiến hành ôn tập và kiểm tra.

- BGH phối hợp với GVCN khảo sát việc lựa chọn môn thi tốt nghiệp và nhóm môn học dự thi đại học cho toàn thể học sinh 12 vào trước ngày 10/10/2025. Trên cơ sở sự lựa chọn học sinh nhà trường dự kiến kế hoạch ôn thi tốt nghiệp 2026 trong năm học và tháng 6/2025.

2.6. Tổ chức các kì thi, hội thi, cuộc thi

2.6.1. Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt thao giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1(20/11), đợt 2 (26/3).

- Tham gia cuộc thi GV giỏi cấp trường và tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp THPT cấp thành phố theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CB-GV-NV, những người đã có sáng kiến được công nhận cấp tỉnh trong nhiều năm báo cáo kinh nghiệm cho đồng nghiệp tại tổ. Mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết sáng kiến để đạt hiệu quả cao nhất.

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động.

2.6.2. Đối với học sinh

- Tham gia kì thi học sinh giỏi cấp trường.

- Tham gia kì thi học sinh giỏi cấp tỉnh (đợt 2) theo kế hoạch.

- Tham dự kỳ thi KHKT cấp trường và cấp thành phố.

- Tham dự kỳ thi sáng tạo thanh thiếu nhi.

- Tham gia thi tài năng tiếng Anh (OTE) cấp trường và cấp thành phố.

- Tham đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do trường, ngành phát động.

2.7. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

- Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường, nhà vệ sinh. Ưu tiên cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Thực hiện xã hội hóa giáo dục để xây dựng, cải tạo cảnh quan sư phạm nhà trường đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; xây dựng “Trường học hạnh phúc” để học sinh an vui đến trường.

- Tăng cường kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của các tổ bộ môn; kịp thời tham mưu với cấp trên sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đáp ứng việc triển khai chương trình GDPT 2018. Yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị, phục vụ đổi mới phương pháp, kĩ thuật, nâng cao chất lượng dạy học.

- Quan tâm đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng vào giáo dục tình cảm, đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Tổ chức các hoạt động của đoàn thể và tổ chức khác trong nhà



trường

- Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và theo kế hoạch đã đề ra, kinh phí hoạt động phải tuân theo quy chế chi tiêu nội bộ;
- Mỗi tổ chức đoàn thể cần có kế hoạch đổi mới phương pháp hoạt động, chú trọng xây dựng một số hoạt động đặc trưng để nâng cao giáo dục truyền thống trong nhà trường và góp phần thúc đẩy phong trào thi đua “*Đạy tốt, Học tốt*”;
- Tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được và tích cực tham gia cũng như hoàn thành tốt các hoạt động do SGD&ĐT hướng dẫn;
- Tổ chức Đại hội Đoàn trường đạt chất lượng. Xây dựng đội ngũ BCH Đoàn trường và các Bí thư chi đoàn có đủ năng lực phẩm chất để điều hành công tác Đoàn có hiệu quả;
- Phát huy vai trò của Đoàn thanh niên để trở thành lực lượng nòng cốt trong các hoạt động của nhà trường và là cầu nối để giúp các bạn học sinh chưa ngoan, chưa nhận thức đúng có ý thức tốt hơn. Đoàn trường quan tâm chăm lo những học sinh diện khó khăn, diện mồ côi cha, mẹ,...

4. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh

- Tăng cường lồng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục môi trường... thông qua các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa, tuyên truyền trong nhà trường.
- Tập trung và đẩy mạnh phong trào đọc sách, phát triển văn hóa đọc và văn hóa học đường; rà soát, bổ sung, phổ biến và thực hiện tốt Quy tắc ứng xử trong nhà trường đối với cán bộ và học sinh.
- Phát huy hoạt động của các câu lạc bộ trong nhà trường đã thành lập dành cho học sinh³.
- Thực hiện tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao nhằm hỗ trợ học tập, rèn luyện đạo đức và thể chất trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương và đất nước.
- Tổ tư vấn học đường đáp ứng yêu cầu học sinh, nâng cao nhận thức, hiểu biết về tâm lý lứa tuổi. Nghiên cứu tổ chức một số hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.
- Lập, cập nhật đầy đủ hồ sơ văn thư; quản lý chặt chẽ hồ sơ, sắp xếp ngăn nắp, phân loại theo quy định.
- Nhân viên thư viện tăng cường các hoạt động chuyên môn để thu hút



nhiều học sinh tham gia đọc và tìm hiểu sách; lập kế hoạch tổ chức các hoạt động tìm hiểu, giới thiệu sách, thi hùng biện; đề xuất các biện pháp xây dựng, bổ sung tài liệu cho thư viện điện tử. Quản lý tốt các loại sách và các loại báo, tạp chí, phát động phong trào học sinh tặng sách cho thư viện. Tiếp tục xây dựng và sử dụng thư viện điện tử hiệu quả.

- Y tế: Hoàn thành công tác y tế theo yêu cầu công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và các nhiệm vụ công tác y tế trường học theo quy định. Thực hiện tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh cá nhân cho học sinh.

5. Công tác tư vấn cho học sinh

- Thành lập tổ tư vấn tâm lý và công tác xã hội trong nhà trường, phân công giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ cụ thể.

- Thực hiện kịp thời công tác tư vấn tâm lý cho nhóm/cá nhân học sinh cần được tư vấn theo tình hình thực tế. Tăng cường các hoạt động giáo dục tâm lý học đường cho toàn trường có hiệu quả; chủ động tìm hiểu hoàn cảnh, tâm tư của học sinh để có giải pháp giúp đỡ, hỗ trợ học sinh kịp thời.

- Tổ chức đối thoại trực tiếp với đoàn viên, thanh niên nắm bắt nguyện vọng để kịp thời chia sẻ, tư vấn, hỗ trợ.

- Tiếp tục tham gia tập huấn, bồi dưỡng về công tác tư vấn tâm lý học đường do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức; tổ chức tập huấn lại cho các thành viên tổ tư vấn tâm lý, giáo viên chủ nhiệm

6. Công tác GDQP-AN:

- Tổ chức thực hiện đúng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác quân sự, quốc phòng; phòng, chống khủng bố; GDQPAN năm học 2025 - 2026;

- Tổ chức thực hiện nghiêm Luật phòng, chống khủng bố số 28/2013/QH13 ngày 12/6/2013 của Quốc hội; Nghị định số 07/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ và các quy định của Ban Chỉ đạo PCKB Quốc gia; các văn bản hướng dẫn của các cấp;

- Tổ chức dạy học môn học GDQPAN theo đúng quy định, bảo đảm khoa học, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, nhà trường và học sinh theo Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình môn GDQPAN cấp trung học phổ thông;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá môn học trên cơ sở định hướng phát triển năng lực học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho GV GDQPAN theo quy định tại Thông tư liên tịch số 53/2011/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BQP-BTC ngày 15/11/2011 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính và các quy định khác của Nhà nước;

- Thực hiện nghiêm công tác sử dụng, quản lý, bảo quản bảo dưỡng vũ khí, trang bị môn học GDQPAN; đặc biệt là súng tiểu liên AK hoán cải theo đúng quy định;

- Tăng cường tập huấn giáo viên, Hội thao, hội thi môn học GDQPAN; giáo viên phải thường xuyên cập nhật những nội dung mới, nội dung đã được tập huấn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học;

- Tổ chức Hội thi Kiến thức và kỹ năng Giáo dục quốc phòng - an ninh năm 2024 cấp trường, tham gia Hội thi cấp tỉnh đạt kết quả tốt.

7. Xây dựng trường học hạnh phúc

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam cũ về Xây dựng “Trường học hạnh phúc” tại nhà trường và Kế hoạch số 25/KH-THPTQT ngày 05/5/2022 về Xây dựng trường học hạnh phúc năm học 2021-2022 và những năm tiếp theo.

- Gắn các mục tiêu, tiêu chí của trường học hạnh phúc phù hợp điều kiện thực tế nhà trường với việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, dạy và học trong nhà trường.

8. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường

- Thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện đúng và kịp thời chế độ chính sách nhà giáo, người lao động và chế độ cho học sinh; thực hiện thu chi, quyết toán theo đúng luật ngân sách.

- Đảm bảo công tác quản lý hành chính, thực hiện đảm bảo quy chế làm việc, nêu cao tinh thần trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ nhà trường.

- Sử dụng nguồn tài chính của nhà trường đúng mục đích, đúng quy định, tập trung cho nâng cao công tác giáo dục, hoạt động chuyên môn, sửa chữa cơ sở vật chất khu nội trú học sinh và trường học.

- Thực hiện việc lập hồ sơ, kiểm tra hồ sơ, chi trả chế độ chính sách dành cho học sinh là người DTTS và các chế độ chính sách khác của học sinh đúng đối tượng, quy trình, công khai, minh bạch.

- Thực hiện việc tự kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản; sử dụng có hiệu quả các nguồn tài sản của trường phục vụ việc dạy học và các hoạt động giáo dục; tăng cường bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện có, đề xuất mua sắm, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất đáp ứng cơ bản nhiệm vụ giáo dục của

nhà trường.

9. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định

Nhà trường không tổ chức dạy thêm, học thêm. Tăng cường công tác kiểm tra để xử lý kịp thời trường hợp dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trái quy định (nếu có)

10. Công tác kiểm tra nội bộ

- Xây dựng kế hoạch và thành lập ban Kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025 - 2026, thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2025 - 2026.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra nội bộ nhà trường về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; công tác phụ đạo; thực hiện quy chế chuyên môn; hoạt động tổ chuyên môn; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong nhà trường.

- Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường đảm bảo công bằng, minh bạch, thúc đẩy hiệu quả công tác; lưu trữ đầy đủ hồ sơ theo quy định; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, vi phạm; theo dõi sát sao việc thực hiện các kết luận kiểm tra.

11. Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng, chống dịch bệnh trong trường học.

- Tăng cường công tác bảo vệ, quản sinh khu nội trú, phối hợp với công an các Xã có học sinh theo học tại trường và các lực lượng chức năng khác để đảm bảo an ninh trật tự khu nội trú.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, trải nghiệm về giáo dục phòng chống bạo lực học đường và các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông, văn hóa ứng xử khi sử dụng các trang mạng xã hội, phòng chống đuối nước, kỹ năng sống....

- Đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ và tai nạn thương tích trong nhà trường; đảm bảo vệ sinh khuôn viên trường học, khu nội trú, hệ thống cây xanh sạch - đẹp - an toàn.

- Thành lập Tổ theo dõi bếp ăn, đồng thời phân công người phụ trách kiểm tra an toàn thực phẩm hằng ngày và lưu trữ mẫu thức ăn đúng quy định.

- Kịp thời tuyên truyền, hướng dẫn học sinh kỹ năng phòng chống dịch bệnh trong nhà trường (dịch sốt xuất huyết, đau mắt đỏ...).

12. Xây dựng/sửa đổi và thực hiện quy chế dân chủ (Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập)

- Tiếp tục rà soát để sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy chế dân chủ trong nhà



trường đúng với Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập và phù hợp điều kiện thực tế nhà trường.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ đúng quy định, phát huy vai trò, trách nhiệm, sức mạnh của mỗi cá nhân và tập thể trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo hướng lấy học sinh làm trung tâm; phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, độc đoán, lợi ích nhóm, quan liêu, phiến hà.

13. Công khai các nội dung theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT đến toàn thể viên chức, người lao động và phụ huynh, học sinh nhà trường thông qua họp HĐSP, họp phụ huynh đầu năm học mới, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ nhiệm lớp.

- Thực hiện công khai đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận về các nội dung: thông tin chung về nhà trường, công khai thu chi tài chính, công khai đối với giáo dục phổ thông (theo Điều 4, Điều 5, Mục 1, Điều 8, Điều 9, Mục 3 của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT).

- Hình thức công khai: công bố công khai đầy đủ nội dung tại bảng niêm yết trong phòng HĐSP nhà trường và trên Trang thông tin điện tử của nhà trường địa chỉ website <http://thptnamtramy.edu.vn>

- Thực hiện báo cáo thường niên tính đến ngày 31/12/2025

14. Công tác phòng chống tham nhũng (Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ)

- Thông qua việc thông tin, tuyên truyền Văn bản hợp nhất Luật Phòng chống tham nhũng, Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 06 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014.

- Lồng ghép, tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình dạy học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật hiện hành; tổ chức các hoạt động ngoại khóa đặt trọng tâm vào việc giáo dục đạo đức liêm chính, tiết kiệm trong học sinh phù hợp phù hợp thực tiễn.

- Tạo điều kiện để giáo viên tham gia bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp dạy học về phòng, chống tham nhũng trong nhà trường.

15. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng



nhà trường đúng quy trình theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (do thực tế hiện nay của trường không đủ điều kiện trường đạt chuẩn quốc gia).

- Báo cáo kết quả tự đánh giá cho Sở GDĐT và đảm bảo lưu trữ hồ sơ tự đánh giá tại nhà trường.

16. Công tác phối hợp trong giáo dục

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định của nhà nước về việc phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh, như Chỉ thị 71/2008/CT-BGDĐT, ngày 23/12/2008 của Bộ GDĐT về việc “tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục trẻ em, học sinh sinh viên”.

- Tổ chức Hội nghị giao ban giữa nhà trường - địa phương - phụ huynh từ đầu năm học; có quy chế phối hợp với các xã có học sinh theo học tại trường, phối hợp công an thị trấn, công an huyện để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phối hợp giáo dục học sinh.

- Tạo lập kênh thông tin hai chiều thông qua zalo, điện thoại để tăng cường liên kết giữa nhà trường, phụ huynh, địa phương xuyên suốt trong năm học.

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể xã hội ở địa phương để quản lý và giáo dục học sinh, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, GDQP&AN, giáo dục pháp luật, ý thức trách nhiệm công dân, chấp hành các quy định về giao thông, phòng, chống ma túy, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội... góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, tạo điều kiện để học sinh phát triển nhân cách toàn diện.

- Phối hợp với gia đình và xã hội làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, xây dựng quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài trẻ để hỗ trợ học sinh gặp khó khăn, khen thưởng động viên kịp thời học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện.

17. Thực hiện công tác đổi mới quản lý giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, từng bước sử dụng học bạ điện tử.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Cập nhật thường xuyên, kịp thời và chính xác dữ liệu trên phần mềm quản lý trường học để kết nối liên thông với Trung tâm điều hành giáo dục thông minh

(IOC Edu) và cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện tốt quy chế điều hành, sử dụng website trường, đẩy mạnh công tác viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của trường, nêu gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trên các phương tiện truyền thông để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt chủ trương, chính sách về đổi mới giáo dục cấp THPT; công tác thi tuyển vào lớp 10

18. Công tác thi đua, khen thưởng

- Tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng Luật Thi đua - Khen thưởng, Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục.

- Lập bảng tiêu chí thi đua của trường với các nội dung và thang điểm chấm cụ thể, phù hợp thực tế gắn với hiệu quả công việc; triển khai lấy ý kiến đóng góp trước khi ban hành; tổ chức giám sát hiệu quả việc thực hiện, bảo đảm công bằng, minh bạch, thúc đẩy và lấy đây là một trong những căn cứ đánh giá thi đua viên chức cuối năm học.

- Đồng thời, cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT đối với trường học thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh, tạo động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Kịp thời biểu dương, động viên, khen thưởng giáo viên, nhân viên, học sinh có thành tích nổi trội trong dạy học, bồi dưỡng học sinh, phụ đạo, tham gia các cuộc thi, các phong trào thi đua, hoạt động nhân đạo,...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm các tổ chức, cá nhân

1.1. Đối với Hiệu trưởng.

- Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường.

- Thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức hoạt động quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường; phụ trách công tác khuyến học, khuyến tài của nhà trường.

- Hiệu trưởng ban hành các quyết định thành lập các ban tổ, quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo

quy định..

- Thông báo danh mục sách giáo khoa lớp 10, 11, 12 sử dụng tại trường đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động chung đến từng viên chức, người lao động nhà trường, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh việc thực hiện nêu gương, tăng cường phổ biến, quán triệt thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chức trách nhiệm vụ được giao từ lãnh đạo nhà trường đến đội ngũ giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí trong nhà trường; giữ vững và phát huy tinh thần đoàn kết trong đội ngũ nhà trường.

- Duyệt kế hoạch bài dạy môn Giáo dục Quốc phòng - An ninh.

- Triển khai công tác phối hợp với địa phương, phụ huynh học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động giáo dục đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả; tổ chức thực hiện tiếp công dân đúng quy định, không gây phiền hà.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết sau mỗi học kỳ nhà trường để đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và cách thức thực hiện.

- Thực hiện các nội dung công khai của nhà trường theo quy định.

- Rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, đề xuất kế hoạch bổ sung giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

1.2.1 Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy và triển khai thực hiện đảm bảo.

- Tham gia thực hiện nội dung giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp; tham gia tư vấn tâm lý và công tác xã hội trong nhà trường.

- Cụ thể hóa các kế hoạch hoạt động liên quan công tác chuyên môn (khảo sát chất lượng, phụ đạo học sinh hạn chế, bồi dưỡng học sinh giỏi, các cuộc thi văn hóa dành cho học sinh, kiểm tra đánh giá định kỳ...); phối hợp bộ phận ngoài giờ thực hiện một số nhiệm vụ chung.

- Duyệt kế hoạch bài dạy điện tử của giáo viên trên phần mềm Vnedu; tăng cường dự giờ, kiểm tra việc thực hiện công tác chuyên môn của giáo viên.

- Tham gia công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

- Tổ chức họp giao ban với các tổ trưởng chuyên môn để nắm bắt, định hướng

hoạt động các tổ chuyên môn.

- Thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá từng nội dung hoạt động thuộc lĩnh vực chuyên môn; báo cáo kịp thời số liệu công tác dạy học về Hiệu trưởng và cấp trên.

1.2.2. Đối với Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; chỉ đạo công tác quản lý nội trú, tự đánh giá chất lượng nhà trường.

- Tham gia thực hiện nội dung giáo dục địa phương, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp; tham gia tư vấn tâm lý và công tác xã hội trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch bảo quản, sử dụng, tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, nâng cấp hạ tầng mạng; thực hiện kiểm kê tài sản, thiết bị dạy học theo quy định.

- Cụ thể hóa các kế hoạch hoạt động liên quan công tác nội trú, giáo dục dân tộc, y tế, thể dục - thể thao, nội trú, ...; phối hợp bộ phận chuyên môn thực hiện một số nhiệm vụ chung.

- Thực hiện báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá từng nội dung hoạt động thuộc lĩnh vực phụ trách, ...; báo cáo kịp thời số liệu về công tác cơ sở vật chất, thiết bị dạy học về Hiệu trưởng và cấp trên.

1.3. Đối với đoàn thể và các tổ chức khác

- Xây dựng kế hoạch hoạt động với các nội dung cụ thể liên quan hoạt động theo đặc thù từng đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường mang tính khả thi, hiệu quả cao; có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Đoàn trường bố trí công tác lao động vệ sinh toàn trường đến các chi đoàn/lớp học; hướng dẫn công tác thi đua lớp học; tham mưu và triển khai tốt công tác quản lý nề nếp, đạo đức, tác phong học sinh; triển khai công tác đại hội các chi đoàn tiến đến Đại hội Đoàn trường.

- Hội Chữ thập đỏ, khuyến học trường tổ chức các hoạt động giúp đỡ học sinh khó khăn có điều kiện yên tâm đến trường đầu năm học, triển khai hiệu quả các hoạt động trong năm học 2025 - 2026.

- Chủ động thực hiện nhiệm vụ; tích cực trong công tác phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ chung của nhà trường; phát động đội ngũ tham gia đầy đủ, hiệu quả các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động khác của nhà trường.

1.4. Đối với tổ chuyên môn

- Tổ chức thảo luận, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy để thực hiện chương trình theo quy định tại Công văn số

5512/BGDĐT-GDTrH của Bộ GDĐT.

- Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch giáo dục của giáo viên trong tổ, duyệt kế hoạch bài dạy điện tử của giáo viên trên phần mềm Vnedu phải xác nhận đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

- Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng, trong đó chú trọng công tác đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 02 lần sinh hoạt nghiên cứu bài học/năm cho từng bộ môn.

- Thực hiện thao giảng tổ 02 đợt/năm nhân kỉ niệm ngày 20/11 và 26/3.

- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 03 lần sinh hoạt chuyên đề/năm học (có biên bản kèm bản cứng báo cáo chuyên đề lưu hồ sơ).

- Chủ động thực hiện tốt công tác tham mưu và các nhiệm vụ chuyên môn hiệu quả, tập trung việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng bộ môn.

- Đẩy mạnh xây dựng tập thể tổ vững mạnh, đoàn kết; đảm bảo hồ sơ lưu trữ của tổ chuyên môn, tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý tổ.

1.5. Đối với giáo viên

- Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, quy chế làm việc, quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường, các quy định khác liên quan và tham gia tích cực các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành.

- Hoàn thành kế hoạch giáo dục, nghiên cứu đầu tư biên soạn kế hoạch bài dạy có chất lượng, đúng theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT, làm đồ dùng dạy học, tổ chức các hoạt động phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tham gia phong trào tình nguyện giúp đỡ học sinh còn hạn chế trong học tập; hỗ trợ quản lý, hướng dẫn học sinh nội trú tự học ban đêm; làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh lớp 12 ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2026.

- Giáo viên chủ nhiệm quan tâm, tìm hiểu hoàn cảnh học sinh từ đầu năm học; có kế hoạch và biện pháp chủ nhiệm học sinh tiến bộ, duy trì ổn định sĩ số lớp học; thực hiện hiệu quả các tiết hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo sự phân công của nhà trường.

- Giáo viên bộ môn được trường cử tham gia tập huấn chuyên môn có trách nhiệm phổ biến/tập huấn kịp thời các nội dung liên quan đến nhóm bộ môn.

- Giáo viên bộ môn mỗi lớp có phương pháp phân luồng học sinh, lập danh sách học sinh yếu, kém để có phương pháp dạy học phù hợp, có kế hoạch và biện pháp giúp đỡ, theo dõi, đánh giá sự tiến bộ của học sinh.

- Viên chức, người lao động nhà trường thường xuyên thăm hỏi, nhắc nhở,

động viên học sinh phấn đấu học tập, giữ gìn vệ sinh, nề nếp sinh hoạt tại khu nội trú.

- Tích cực tham gia các cuộc thi cấp trường, cấp tỉnh dành cho giáo viên.
- Phối hợp, đoàn kết, hỗ trợ, giúp đỡ đồng nghiệp cùng thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ.

1.6. Đối với Tổ Văn phòng và nhân viên

- Tổ văn phòng tổ chức họp ít nhất 01 tháng/lần, mạnh dạn chỉ ra các tồn tại, hạn chế của mỗi nhân viên để điều chỉnh kịp thời; có tinh thần đoàn kết, chia sẻ, hỗ trợ công việc lẫn nhau. Tham mưu và từng bước chuyển đổi số và cải cách hành chính.

- Tích cực, chủ động thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; làm tốt công tác tham mưu; thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định, sử dụng lưu trữ và bảo quản.

- Đảm bảo công tác quản lý thiết bị, bảo vệ cơ sở vật chất và các tài sản chung của nhà trường.

- Thực hiện đảm bảo quy định giờ giấc làm việc; phòng chống tham nhũng, lãng phí trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với các bộ phận, cá nhân trong và ngoài nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ, các hoạt động giáo dục.

2. Công tác phối hợp các bên liên quan

2.1. Đối với gia đình

- Ký cam kết và phối hợp tích cực với nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống, học tập học sinh; là cầu nối cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin liên quan của học sinh về giáo viên chủ nhiệm.

- Gia đình cam kết tạo ra môi trường gia đình tích cực và hỗ trợ việc phát triển đạo đức của con cái, thực hiện biện pháp giáo dục đúng đắn con em tại gia đình, có trách nhiệm quản lý con cái giờ tự học, sinh hoạt tại nhà; phối hợp hỗ trợ con em và tham gia các hoạt động tại trường có liên quan đến công tác giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh.

- Cha mẹ bảo đảm quyền học tập của con em, quan tâm và tạo điều kiện cho con em tham gia các hoạt động phát triển nhân cách, tài năng; phối hợp nhịp nhàng, thống nhất với giáo viên chủ nhiệm, lãnh đạo nhà trường các phương pháp giáo dục và kỉ luật tích cực khi con vi phạm nội quy trường lớp.

2.2. Đối với các cấp chính quyền địa phương

- UBND Xã chỉ đạo các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phối hợp giáo dục của nhà trường.

- UBND các xã, Công an Xã có học sinh đang theo học tại trường ký cam

kết phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh; hỗ trợ và tạo điều kiện cho nhà trường tổ chức tuyên truyền pháp luật, phòng chống bạo lực học đường và tệ nạn xã hội, giữ gìn an ninh trật tự khu trường học và khu nội trú, giáo dục giới tính và các hoạt động khác giáo dục học sinh.

2.3. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Nhà trường xây dựng triển khai kế hoạch năm học, phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS trong việc giáo dục đạo đức và quản lý học sinh; chăm lo các điều kiện phục vụ cho việc học tập, rèn luyện và phát triển của học sinh.

- Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện CMHS thực hiện tốt các điều lệ Ban đại diện CMHS và Nghị quyết đầu năm học để CMHS đóng góp ý kiến với nhà trường nhằm góp phần xây dựng nhà trường trở thành môi trường giáo dục tốt nhất.

- Chủ động phối hợp thường xuyên và chặt chẽ với gia đình và Ban đại diện CMHS để xây dựng môi trường giáo dục thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục. Thống nhất quan điểm, nội dung, phương pháp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện các mục tiêu đề ra. Luôn ủng hộ các quyết định phù hợp của ban đại diện CMHS, tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện CMHS lớp, Ban đại diện CMHS trường thực hiện đúng điều lệ theo quy định của Bộ GDĐT.

3. Công tác kiểm tra, giám sát; rà soát, điều chỉnh

- Lãnh đạo trường, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên tham gia thực hiện giám sát tiến độ, kết quả hoạt động của các ban tổ, cá nhân trong nhà trường.

- Giáo viên, Ban Chấp hành Đoàn trường, quản sinh, bảo vệ thường xuyên thực hiện phối hợp kiểm tra giám sát hàng ngày nề nếp thi đua lớp học, nề nếp nội trú, quan sát hành vi của học sinh trong nhà trường, chú ý đến các vấn đề như tình trạng giao tiếp, hành vi ứng xử, tinh thần làm việc nhóm; đóng góp ý kiến, giải pháp giáo dục học sinh tiến bộ hơn trong học tập và rèn luyện.

- Phụ huynh, địa phương tham gia giám sát các hoạt động phối hợp với nhà trường; đóng góp ý kiến, giải pháp tiếp tục thực hiện tốt hơn công tác phối hợp giáo dục học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra hoạt động sư phạm, thực hiện quy chế chuyên môn; kịp thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế và có định hướng khắc phục kịp thời.

- Lãnh đạo trường chỉ đạo rà soát, các văn bản, quy định hiện hành, đối chiếu tình hình thực tế nhà trường để bổ sung/sửa đổi và thực hiện quy chế dân chủ, quy chế làm việc; đổi mới công tác quản lý, công tác tài chính, công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường minh bạch, rõ ràng.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm thông tin kịp thời tình hình học tập,

rèn luyện của học sinh đến phụ huynh, tổ trưởng chuyên môn, lãnh đạo trường.

- Các Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn, đoàn thể, ban tổ khác trong nhà trường thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về lãnh đạo trường.

- Các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng, văn thư theo dõi thống kê, tổng hợp và báo cáo sơ kết, tổng kết kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường lên Hiệu trưởng và cấp trên theo phân công và đảm bảo thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 của trường THPT Nam Trà My, đề nghị các cá nhân và bộ phận liên quan nghiêm túc thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, liên hệ trực tiếp với lãnh đạo trường để có hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận

- Sở GD&ĐT (b/c);
- BGH, TTCM;
- Giáo viên;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG


Trần Thanh Quốc

**PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**



Trần Thanh Quốc



PHỤ LỤC 3

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH ĐƯỢC TỔ CHỨC TRONG NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 24 /KH-NTM ngày 31 tháng 08 năm 2025)

STT	Bộ phận (đoàn thể) thực hiện	Nội dung Hoạt động	Thời gian	Địa điểm
1	Giáo viên	Tập huấn chuyên môn	8/2025	Theo KH
2	Đoàn thanh niên	Tập huấn đại hội các chi đoàn	9/2025	Phòng hội đồng
3	Chuyên môn	Hội thảo đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo CT GDPT2028	9/2025	Phòng hội đồng
4	Đoàn thanh niên	Hướng dẫn kỹ năng sống cho học sinh khu nội trú	9/2025	Khu nội trú
5	Ngoại khóa	Tuyên truyền về An Toàn GT & ANTT	9/2025	Dưới cờ
7	Đoàn thanh niên	Hướng dẫn kỹ năng sống cho học sinh khu nội trú lần 2	10/2025	Khu nội trú
8	Đoàn thanh niên	Đại hội đoàn trường	10/2025	Phòng hội đồng
9	Tổ chuyên môn, trường	Hội nghị CBCCVV	10/2025	Phòng HD
10	Đoàn thanh niên	Lao động Bờ kè đường bích họa	Định kì hằng tháng	Bờ kè
11	Đoàn thanh niên	Tuyên truyền phòng chống đuối nước	10/2025	Sân trường
12	Đoàn thanh niên	Tổ chức giải bóng chuyền Nam hoặc bóng đá nam, năm học 2025-2026	10/2025	Sân bóng
13	Đoàn thanh niên	Mở lớp bồi dưỡng kết nạp đoàn viên mới cho thanh niên tiên tiến đợt 1	11/2025	Phòng hội đồng
14	Chuyên môn	Kỳ thi HSG cấp trường, GVG cấp trường	11/2025	Tại trường



15	Chuyên môn	Kiểm tra giữa kì I	10,11/2025	Tại trường
16	Đoàn thanh niên	Phát động thi đua học tốt chào mừng 42 năm ngày nhà giáo Việt Nam	11/2025	Dưới cờ
17	Đoàn thanh niên	Tổ chức diễn đàn lắng nghe học sinh nói	11/2025	Phòng hội đồng
18	Đoàn thanh niên	Tổ chức lễ kết nạp Đoàn đợt 1	11/2025	Phòng hội đồng
19	Ngoại khóa YTTTH	Tuyên truyền pháp luật: chính sách dân số KHHGD	11/2025	Hội trường
20	Chuyên môn	Sinh hoạt cụm chuyên môn	11/2025	Theo KH
21	Nhóm GDTC	Hội khỏe phù đổng cấp trường	12/2025	Theo KH
22	Nhóm GDKTPL	Tổ chức Hội thi hùng biện “Câu chuyện đạo đức và pháp luật”	11/2025	Theo KH
23	Ngoại khóa Nhóm Sinh	Tuyên truyền về Sức khỏe sinh sản vị hành niên. “ TH & HNCHT”	12/2025	Sân trường
24	Chuyên môn	Hội thảo công tác ôn thi TN THPT 2025	12/2025	Phòng HD
25	Đoàn thanh niên	Tuyên truyền chủ quyền biển đảo	12/2025	Dưới cờ
26	Chuyên môn	Kiểm tra cuối kì I	12/2025	Tại trường
27	Đoàn thanh niên	Tuyên truyền Luật An ninh mạng, Luật Phòng, chống ma túy,....	01/2026	Dưới cờ
28	Đoàn thanh niên	Mở lớp bồi dưỡng kết nạp đoàn viên mới cho thanh niên tiên tiến đợt 2	02/2026	Phòng hội đồng
29	Đoàn thanh niên	Tổ chức phong trào “tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”	02/2026	Vườn trường
30	Đoàn thanh niên	Tổ chức lễ kết nạp Đoàn đợt 2	3/2026	Phòng hội đồng
31	GDTC	Tham gia HKPD cấp thành phố	3/2026	Theo KH
32	Chuyên môn	Thi thử TN THPT 2025 Lần 1	3/2026	
33	Chuyên môn	Kiểm tra giữa kì II	3,4/2026	Tại trường
34	Chuyên môn	Tham gia thi HSG cấp thành phố	3/2026	Theo KH

35	Đoàn thanh niên	Phát động thi đua học tốt chào mừng 94 năm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	3/2026	Dưới cờ
36	Đoàn thanh niên	Tổ chức các hoạt động chào mừng 26/3(có kế hoạch cụ thể)	3/2026	Theo KH
37	Chuyên môn	Kiểm tra cuối kì II	4,5/2026	Tại trường
38	Chuyên môn	Thi thử TN THPT 2025 Lần 2	5/2026	Tại trường
39	Chuyên môn	Tổng kết năm học	5/2026	Tại trường
40	Chuyên môn	Phụ đạo thi TN THPT 2025	6/2026	Theo KH
41	Đoàn thanh niên	Chương trình tiếp sức mùa thi	6/2026	Tại trường